

### Biểu số 3: BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ VỀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2023



CÔNG TY TNHH MTV KHAI THÁC CÔNG TRÌNH  
THỦY LỢI THỦY NGUYÊN  
MSDN: 0200165520

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 01 /CBTT-TLTN

Thủy Nguyên, ngày 02 tháng 5 năm 2024

#### I. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2023

Những thuận lợi và khó khăn tác động đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2023:

##### \* Về thuận lợi:

- Được sự quan tâm chỉ đạo, giúp đỡ của Ủy ban nhân dân thành phố, Sở NN&PTNT và các Sở, Ban ngành có liên quan của thành phố; của Huyện ủy, Ủy ban nhân dân huyện Thủy Nguyên và sự phối hợp cộng tác của UBND các xã, thị trấn, các HTX nông nghiệp và các đơn vị sử dụng nước trên địa bàn huyện.

- Nhà nước và Thành phố tiếp tục có nhiều chính sách tập trung thực hiện chương trình “Xây dựng nông thôn mới”, đầu tư kinh phí cho các doanh nghiệp thủy nông và các địa phương thực hiện cải tạo, nâng cấp, sửa chữa các công trình thủy lợi, hỗ trợ kinh phí làm thủy lợi nội đồng...

- Hệ thống công trình thủy lợi đã được xây dựng tương đối đồng bộ, trải đều trên địa bàn huyện.

- Tập thể cán bộ, công nhân lao động của Công ty luôn giữ được truyền thống đoàn kết, yêu ngành, yêu nghề; có trình độ chuyên môn vững vàng, yên tâm công tác, gắn bó với Công ty.

##### \* Về khó khăn:

- Hệ thống công trình thủy lợi được xây dựng lâu ngày, do không có đủ kinh phí duy tu, sửa chữa thường xuyên nay đã bị xuống cấp, đặc biệt là các công trình do địa phương quản lý, không đáp ứng được yêu cầu tưới tiêu nước phục vụ sản xuất nông nghiệp, công nghiệp và dân sinh.

- Việc phát triển các khu công nghiệp, dự án trên địa bàn huyện làm phá vỡ quy hoạch hệ thống công trình, làm mất tác dụng của một số công trình thủy lợi, tạo ra những vùng đất xen kẽ, gây nhiều khó khăn cho công tác điều hành tưới nước và tiêu thoát nước, đặc biệt là trong mùa mưa bão; việc xả nước thải, chất thải, xuống công trình thủy lợi ngày càng nhiều, tình trạng bèo, muối phát triển dày đặc trên hệ thống kênh nhánh do địa phương quản lý đã làm ô nhiễm nguồn nước và ách tắc dòng chảy.



AB

- Thời tiết diễn biến khá phức tạp: những tháng đầu năm khô hanh; những tháng của quý 2 ít mưa, nhiệt độ cao hơn trung bình nhiều năm 1-2 độ; sang quý 3 thời tiết nắng nóng, chịu ảnh hưởng của bão số 1 và bão số 3, đồng thời có mưa nhiều hơn; lượng mưa trung bình của 9 tháng năm 2023 là 740,6 mm (bằng 45,2 % so với cùng kỳ 2022). Về thủy văn: đầu năm mực nước trên các triền sông xung quanh huyện hạ thấp, độ mặn cao, xâm nhập sâu gây rất nhiều khó khăn cho công tác lấy nước nguồn vào hệ thống.

- Xung đột quân sự giữa Nga và Ukraine ngày một căng thẳng; diễn biến chính trị thế giới có nhiều thay đổi khó lường, dẫn đến tình hình kinh tế thế giới có những bất ổn, hệ lụy là giá cả tiêu dùng trên thế giới và trong nước, nhất là giá cả một số mặt hàng thiết yếu tăng như: xăng, dầu, điện, sắt thép, vật liệu xây dựng, các vật tư phục vụ sửa chữa, vận hành...

- Những yếu tố tác động trên gây ra nhiều trở ngại cho Công ty trong công tác điều hành tưới tiêu nước phục vụ sản xuất nông nghiệp, công nghiệp và đời sống dân sinh trên địa bàn huyện; trong tổ chức thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch và đảm bảo việc làm cũng như đời sống của công nhân lao động.

- Năm 2023, được sự quan tâm chỉ đạo của Ủy ban nhân dân thành phố và các Sở, ban ngành, của Huyện ủy, UBND huyện Thủy Nguyên, với truyền thống đoàn kết và tinh thần quyết tâm khắc phục mọi khó khăn tập thể cán bộ, công nhân viên chức lao động (CNVCLĐ) của Công ty đã thực hiện hoàn thành nhiệm vụ chính trị và các chỉ tiêu kế hoạch năm 2023 đã được Ủy ban nhân dân thành phố giao.

#### **BẢNG SỐ 1: MỘT SỐ CHỈ TIÊU VỀ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH CỦA DOANH NGHIỆP**

TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2023	Thực hiện 2023	So sánh TH/KH (%)
1	Các chỉ tiêu sản lượng chủ yếu:				
1.1	Diện tích tưới, tiêu nông nghiệp	Ha	14.411	12.312	85,43
1.2	Tiêu thoát nước khu vực nông thôn và đô thị (trừ vùng nội thị)	Ha	14.716	15.661	106,42
1.3	Cấp nước thô cho sinh hoạt và công nghiệp	Triệu m <sup>3</sup>	23	26,25	114,13
1.4	Tiêu thoát nước khu công nghiệp, cụm công nghiệp, nhà máy...	Ha	793,1	808	101,88
2	Tổng doanh thu, trong đó:	Tỷ đồng	58,900	70,649	119,95

2.1	Hoạt động dịch vụ thủy lợi	Tỷ đồng	43,613	43,744	100,03
2.2	Hoạt động XDCB, doanh thu khác	Tỷ đồng	15,287	26,905	176,00
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	4,100	5,884	143,51
4	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	3,519	4,804	136,52
5	Thuế và các khoản đã nộp Nhà nước	Tỷ đồng	3,050	3,070	100,66
6	Kim ngạch xuất nhập khẩu <i>(nếu có)</i>	Tỷ đồng	không có	không có	không có
7	Sản phẩm dịch vụ công ích <i>(nếu có)</i>	Tỷ đồng	22,913	20,031	87,42
8	Tổng số lao động	Người	243	241	99,17
9	Tổng quỹ lương	Tỷ đồng	20,572	20,108	97,74
a)	Quỹ lương quản lý	Tỷ đồng	1,572	1,572	100
b)	Quỹ lương lao động	Tỷ đồng	19,000	18,536	97,56

Kết quả thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch năm 2023:

- Làm tốt công tác điều hành nguồn nước, cung cấp đầy đủ, kịp thời nguồn nước có chất lượng tốt phục vụ sản xuất nông nghiệp, công nghiệp và đời sống dân sinh, góp phần tăng năng suất cây trồng trên địa bàn Huyện.

- Bố trí, sắp xếp đủ việc làm cho lực lượng lao động hiện có, đảm bảo 100% người lao động có việc làm và thu nhập ổn định.

- Thực hiện chi trả, đóng góp đầy đủ các chế độ, quyền lợi cho người lao động như: tiền lương, tiền thưởng, tiền ăn ca, tiền tết, đóng BHXH, BHYT, BHTN...

- Thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch đã đề ra, trong đó có một số chỉ tiêu vượt kế hoạch đó là các chỉ tiêu:

+ Tổng doanh thu của Công ty năm 2023 là 70,649 tỷ đồng đạt 119,95% chỉ tiêu kế hoạch năm 2023 được phê duyệt: Công ty tăng được nguồn thu từ nguồn dịch vụ thủy lợi khác (nước thô, tiêu thoát nước khu công nghiệp, cụm công nghiệp, các nhà máy...) là 114,56% so với kế hoạch (23,713 tỷ đồng/20,700 tỷ đồng) là do các nhà máy, doanh nghiệp hoạt động bình thường trở lại sau đại dịch, nhu cầu dùng nước phục vụ sản xuất và sinh hoạt đều tăng; tăng thêm được nguồn thu từ dịch vụ tiêu thoát nước khu công nghiệp, cụm công nghiệp, nhà máy... Doanh thu từ hoạt động xây dựng cơ bản, doanh thu khác tăng 176,00% (26,905 tỷ đồng/15,287 tỷ đồng) là doanh thu xây dựng cơ bản ký với các chủ đầu tư, doanh thu nhượng bán vật tư và đặc biệt là nguồn thu nhập khác từ nguồn đền bù giải phóng mặt bằng mở rộng tuyến Quốc lộ 10 tại khu vực trụ sở Công ty.

SƠ  
KẾT  
QUỐC  
GIA  
THỦY  
TRÌNH  
THỦY

61

+ Tổng chi phí thực hiện năm 2023 tăng 9,965 tỷ đồng so với kế hoạch năm 2023 do một số nguyên nhân sau:

Yếu tố chi phí tăng là 11,052 tỷ đồng: Chi tiêu sửa chữa thường xuyên tăng 1,064 tỷ đồng do các hạng mục công trình hỏng hóc xảy ra sự cố đột xuất cần phải xử lý kịp thời để đảm bảo phục vụ sản xuất; Chi phí hoạt động xây dựng cơ bản tăng 8,647 tỷ đồng do nguồn doanh thu này tăng cao so với kế hoạch; Các chi phí khác tăng 1,341 tỷ đồng do tăng chi phí tiền điện tưới tiêu, chi phí quản lý doanh nghiệp và thuế tài nguyên tăng, chi phí bảo hộ an toàn lao động và quỹ trợ cấp mất việc làm phát sinh; giá vốn vật tư tăng và phát sinh chi phí sửa chữa trụ sở làm việc của Công ty do ảnh hưởng của việc thu hồi diện tích đất, tài sản trên đất phục vụ dự án Cải tạo mở rộng Quốc lộ 10.

Yếu tố chi phí giảm là 1,087 tỷ đồng: Chỉ tiêu chi phí tiền lương, tiền ăn ca và bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm tai nạn, kinh phí công đoàn năm 2023 giảm 0,761 tỷ đồng so với kế hoạch năm 2023 là do Công ty thực hiện tiết kiệm chi và 6 tháng đầu năm Công ty chưa sử dụng đủ lao động kế hoạch; Chi phí khấu hao tài sản cố định giảm 0,027 tỷ đồng so với kế hoạch năm 2023 là do một số tài sản không được trích khấu hao theo quy định và một số tài sản hết giá trị khấu hao; Chi phí nguyên, nhiên liệu phục công tác sửa chữa bảo dưỡng và chi phí phục vụ phòng chống lụt bão, chống hạn giảm 0,200 tỷ đồng so với kế hoạch do Công ty đã khắc phục kịp thời các sự cố công trình hư hỏng và trong năm 2023 không xảy ra ảnh hưởng nhiều của mùa mưa bão. Chi trả dịch vụ thủy lợi cho các Hợp tác xã giảm 0,099 tỷ đồng là do diện tích người dân bỏ hoang, bỏ ruộng không canh tác.

+ Lợi nhuận thực hiện tăng 1,784 tỷ đồng so với kế hoạch năm 2023 là do các yếu tố tăng giảm doanh thu, chi phí nói trên và đặc biệt là nguồn thu phát sinh từ nguồn đền bù trụ sở Công ty.

+ Chỉ tiêu tổng doanh thu tăng cao, sản xuất kinh doanh hiệu quả kéo theo các chỉ tiêu nộp ngân sách, lợi nhuận sản xuất kinh doanh, tiền lương và thu nhập bình quân của người lao động năm 2023 đều tăng so với kế hoạch được phê duyệt.

+ Chỉ tiêu thu nhập bình quân (người/ tháng) tăng 0,24 triệu đồng so với kế hoạch năm 2023: Thu nhập bình quân trên Công ty chỉ tính đối với cán bộ, công nhân viên và người lao động (không tính bình quân thêm đối với 06 cán bộ viên chức quản lý Công ty).

Bên cạnh những kết quả đã đạt được, vẫn còn một số nhiệm vụ và một số việc thực hiện đạt hiệu quả chưa cao như:

- Công tác kiểm tra phát hiện một số vi phạm, lấn chiếm công trình thủy lợi chưa kịp thời, việc phối hợp cùng các địa phương, đơn vị liên quan trong công tác xử lý chưa sát sao nên còn một số vụ việc vi phạm chưa được giải quyết dứt điểm.

- Việc đôn đốc các địa phương làm vệ sinh kênh mương, dọn bèo rác trên hệ thống kênh nhánh trong toàn huyện đạt kết quả cao.

- Chưa khai thác được nhiều nguồn thu từ dịch vụ thủy lợi Tiêu thoát nước khu công nghiệp, cụm công nghiệp, nhà máy... do Công ty chưa được Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt phương án giá sản phẩm dịch vụ thủy lợi khác năm 2023.

## **II. TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ, TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN**

1. Đánh giá tình hình thực hiện các Dự án có tổng mức vốn từ nhóm B trở lên (theo phân loại quy định tại Luật Đầu tư công); tiến độ thực hiện; những khó khăn, vướng mắc trong trường hợp dự án không đảm bảo tiến độ đã được phê duyệt.

Thực hiện Kế hoạch đầu tư phát triển năm 2023 được Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt tại Quyết định số 1404/QĐ-UBND ngày 24/5/2023, Công ty thường xuyên kiểm tra, khắc phục kịp thời các sự cố hư hỏng đột xuất tại các công trình, đồng thời thực hiện việc duy tu, sửa chữa các công trình đã được bố trí vốn năm 2023. Theo kế hoạch tổng vốn đầu tư năm 2023 là 22,252 tỷ đồng, Công ty đã triển khai thực hiện hầu hết các công trình thuộc danh mục công trình được phê duyệt và các công trình sửa chữa sự cố đột xuất, cấp bách trên hệ thống... tổng kinh phí được phê duyệt là 25,881 tỷ đồng, tăng 3,629 tỷ đồng. Trong đó có 01 công trình được thực hiện chuyển tiếp sang năm 2024 với tổng kinh phí được duyệt là 1,650 tỷ đồng, còn lại là các công trình được thi công hoàn thành trong năm với tổng kinh phí quyết toán các công trình trên là 21,801 tỷ đồng.

Về nguồn vốn đầu tư, năm 2023 Công ty được Ủy ban nhân dân thành phố hỗ trợ là 15,228 tỷ đồng từ nguồn vốn Hỗ trợ kinh phí bảo trì, sửa chữa TSCĐ (trong đó kinh phí hỗ trợ theo Quyết định số 1404/QĐ-UBND ngày 24/5/2023 là 12,346 tỷ đồng và theo Quyết định số 3673/QĐ-UBND ngày 06/11/2023 là 2,882 tỷ đồng) còn lại là nguồn vốn dịch vụ thủy lợi và nguồn thu khác của Công ty.

Công tác đầu tư xây dựng, sửa chữa được Công ty triển khai theo đúng trình tự xây dựng cơ bản, đảm bảo yêu cầu tiến độ, kỹ thuật và chất lượng đáp ứng yêu cầu phục vụ sản xuất.

5526  
EN  
Y LỘI  
EN  
ATP

68

**BẢNG SỐ 2: TÌNH HÌNH THỰC HIỆN ĐẦU TƯ CỦA DOANH NGHIỆP**  
 Đơn vị: Tỷ đồng

STT	Tên dự án	Văn bản, Quyết định phê duyệt	Kế hoạch 2023	Thực hiện năm 2023		Ghi chú
				Đã thực hiện	Đang thực hiện	
1	Duy tu, sửa chữa các công trình thủy lợi	Quyết định số 2019/QĐ- UBND ngày 14/7/2023 của UBND TP	12,382	13,098	0	Nguồn hỗ trợ bảo trì, SCTSCĐ là 12,346; nguồn DVTL là 0,752
2	Duy tu, sửa chữa các công trình thủy lợi	Quyết định số 1404/QĐ- UBND ngày 24/5/2023 của UBND TP	5,970	6,264	1,650	Nguồn hỗ trợ bảo trì, SCTSCĐ là 2,882; nguồn DVTL là 3,382
3	Nâng cấp, cải tạo; sửa chữa công trình (Nguồn hợp pháp khác)	Quyết định số 1404/QĐ- UBND ngày 24/5/2023 của UBND TP	3,900	2,439	1,872	Nguồn đền bù GPMB là 0,723; KH TSCĐ và Quỹ ĐTPT là 1,716
<b>Tổng:</b>			<b>22,252</b>	<b>21,801</b>	<b>3,522</b>	

\* Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch đầu tư phát triển:

- Đối với danh mục duy tu, sửa chữa các công trình thủy lợi (từ Nguồn hỗ trợ bảo trì, sửa chữa tài sản cố định): Công ty được UBND thành phố hỗ trợ nguồn vốn theo Quyết định số 1404/QĐ-UBND ngày 24/5/2023 là 12,760 tỷ đồng, sau đó tại Quyết định 2019/QĐ-UBND ngày 14/7/2023 nguồn vốn trên được phê duyệt điều chỉnh là 12,382 tỷ đồng. Công ty đã thực hiện đầu tư 15 công trình thuộc danh mục với tổng kinh phí phê duyệt là 13,168 tỷ đồng; tổng kinh phí nghiệm thu quyết toán là 13,098 tỷ đồng, trong đó nguồn hỗ trợ bảo trì, SCTSCĐ là 12,346 tỷ đồng và nguồn sản phẩm, dịch vụ thủy lợi là 0,752 tỷ đồng.

- Đối với danh mục duy tu, sửa chữa các công trình thủy lợi (từ Nguồn hỗ trợ dịch vụ công ích thủy lợi; nguồn thu khác của Công ty): kế hoạch vốn được phê duyệt là 5,970 tỷ đồng, Công ty đã thực hiện 10 công trình thuộc danh mục đầu tư và các hạng mục công trình sửa chữa sự cố đột xuất, cấp bách trên hệ thống; vớt bèo, rác, vệ sinh kênh mương, khai thông dòng chảy... với tổng kinh phí phê duyệt là 8,217 tỷ đồng. Trong đó thực hiện điều chỉnh nguồn vốn 07 công trình từ nguồn dịch vụ thủy lợi sang nguồn kinh phí hỗ trợ bảo trì, sửa chữa tài sản cố định từ nguồn kết dư kinh phí đặt hàng cung ứng sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi năm 2023 theo Quyết định số 3673/QĐ-UBND ngày

06/11/2023 của Ủy ban nhân dân thành phố là 2,882 tỷ đồng, còn lại là nguồn vốn dịch vụ thủy lợi và nguồn thu khác Công ty tự cân đối là 3,382 tỷ đồng để thực hiện duy tu, sửa chữa công trình. Còn lại 01 công trình thuộc danh mục được thực hiện chuyển tiếp sang năm 2024, kinh phí phê duyệt là 1,650 tỷ đồng.

- Đối với danh mục Nâng cấp, cải tạo; sửa chữa công trình (Nguồn hợp pháp khác): kế hoạch là 3,900 tỷ đồng, Công ty đã thực hiện đầu tư 04 công trình thuộc danh mục với tổng kinh phí được duyệt là 4,496 tỷ đồng. Năm 2023, Công ty đã nghiệm thu quyết toán xong 02 công trình, còn lại 02 công trình đã được triển khai thực hiện và chuyển tiếp hoàn thành trong năm 2024, tổng kinh phí nghiệm thu, thanh toán là 2,439 tỷ đồng.

Với thực tế nêu trên, tổng mức đầu tư thực hiện năm 2023 là 21,801 tỷ đồng/22,252 tỷ đồng đạt 97,97% so với kế hoạch.

## 2. Các khoản đầu tư tài chính: Không có

### **III. TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ TẠI CÁC CÔNG TY CON**

Đánh giá tình hình hoạt động của các công ty mà doanh nghiệp nắm trên 50% vốn điều lệ, tình hình, tình hình đầu tư của doanh nghiệp vào các công ty này, tóm tắt về hoạt động và tình hình tài chính của các công ty này theo Bảng số 3.

### BẢNG SỐ 3: TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ VÀ SẢN XUẤT KINH DOANH TẠI CÁC CÔNG TY CON DO CÔNG TY MẸ NĂM CỔ PHẦN CHI PHÓI